

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Cải cách thủ tục hành chính trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023

Căn cứ Quyết định số 933/QĐ-TTg ngày 06/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023;

Căn cứ Công điện số 644/CD-TTg ngày 13/7/2023 về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm và nâng cao hiệu quả công tác cải cách thủ tục hành chính, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp;

Căn cứ Thông báo số 252/TB-VPCP ngày 29/6/2023 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại cuộc họp công tác cải cách thủ tục hành chính và nâng cao hiệu quả tư vấn chính sách cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 302/KH-UBND ngày 18/10/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 316/KH-UBND ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh Bình Phước về việc rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023 trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Đẩy nhanh tiến độ rà soát để thực thi phương án cải cách, cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh (QĐKD), thủ tục hành chính (TTHC), giấy tờ công dân đã được phê duyệt, để các phương án cải cách sớm đi vào cuộc sống, phục vụ người dân và doanh nghiệp.

2. Nêu cao tinh thần trách nhiệm của các sở, ngành, địa phương và từng cán bộ, công chức, viên chức trong phục vụ người dân, doanh nghiệp; tăng cường hiệu quả phản ứng chính sách thông qua việc kịp thời xem xét, đề xuất điều chỉnh quy định, TTHC cho phù hợp. Rà soát và tổ chức thực hiện những nội dung nhiệm vụ đã được UBND tỉnh chỉ đạo nhưng chưa thực hiện.

3. Chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, khắc phục ngay những tồn tại, hạn chế, yếu kém trong thực thi công vụ; nâng cao chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức.

II. YÊU CẦU

1. Các sở, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao, tập trung nguồn lực, chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện và xác định kết quả triển khai các nhiệm vụ tại Kế hoạch ban hành kèm theo Quyết định số 933/QĐ-TTg ngày 06/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ là một trong các căn cứ để đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC của các sở, ngành, địa phương năm 2023.

2. Đồng thời với việc triển khai Kế hoạch này, các sở, ngành, địa phương cần tiếp tục thực hiện tốt công tác cải cách, kiểm soát TTHC theo Kế hoạch số 302/KH-UBND ngày 18/10/2022 của UBND tỉnh, Kế hoạch số 316/KH-UBND ngày 25/10/2022 của UBND tỉnh để tiến hành rà soát, đơn giản hóa TTHC, TTHC nội bộ, rà soát phí và lệ phí TTHC, ứng dụng công nghệ thông tin và hiện đại hóa công tác chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp theo quy định.

3. Các sở, ngành, địa phương chủ động tổ chức triển khai Kế hoạch, phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành có liên quan và địa phương, kịp thời phản ánh những vấn đề phát sinh, khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để Văn phòng UBND tỉnh đề tổng hợp gửi Văn phòng Chính phủ tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo.

III. NHỮNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2023

1. Tập trung thực hiện các nội dung nhiệm vụ theo thẩm quyền quy định tại Quyết định số 933/QĐ-TTg ngày 06/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023 và thực hiện nghiêm các nhiệm vụ theo chỉ đạo của Chính phủ tại Công điện, Quyết định.

2. Đẩy nhanh tiến độ việc rà soát, đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, giấy tờ có liên quan đến quản lý dân cư; đẩy mạnh thực hiện rà soát phí và lệ phí thực hiện thủ tục hành chính áp dụng trên Dịch vụ công trực tuyến.

3. Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thị xã, thành phố hoàn thiện việc công bố, công khai thủ tục hành chính nội bộ. Trước ngày 15/12/2023: các cơ quan, đơn vị hoàn thành việc rà soát và lên phương án đơn giản hóa đối với ít nhất 50% TTHC nội bộ đã được công bố và trình UBND tỉnh phê duyệt.

4. Rà soát, đánh giá toàn bộ thủ tục hành chính đang thực hiện trên địa bàn tỉnh. Tập trung sâu đối với các thủ tục hành chính trực tiếp và có liên quan đến đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Lên phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính (*bao gồm: rút ngắn thời gian tối đa giải quyết thủ tục hành chính; đơn giản nội dung thành phần, cắt giảm số lượng hồ sơ thông qua thiết lập và chia sẻ bộ hồ sơ dùng*

chung, loại bỏ giấy tờ không cần thiết; loại bỏ các khâu trung gian, tối ưu hóa quy trình thực hiện thủ tục hành chính) và gửi về UBND tỉnh phê duyệt.

5. Công bố, công khai kịp thời, đầy đủ, chính xác các TTHC trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC để đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp biết, thực hiện và giám sát việc thực hiện. Định kỳ hàng tháng thống kê đầy đủ những TTHC được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ để kiểm soát chặt chẽ việc ban hành và thực hiện TTHC.

6. Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC để làm giàu kho dữ liệu, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp không phải cung cấp lại thông tin đã có.

7. Các sở, ngành, địa phương thực hiện rà soát, làm sạch toàn bộ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đã được công bố, công khai trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, bảo đảm chính xác, đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

8. Thực hiện việc rà soát, tái cấu trúc quy trình TTHC cung cấp trên Cổng Dịch vụ công để cắt giảm các thông tin phải khai báo khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp; trình UBND tỉnh báo cáo Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đối với các phương án vượt thẩm quyền; bảo đảm mục tiêu cắt giảm ít nhất 20% thông tin phải khai báo.

9. Thực hiện rà soát việc phân cấp, ủy quyền trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 1104/TTg-KSTT ngày 25/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

10. Tổ chức thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, xử lý, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về quy định, TTHC; tổ chức kiểm tra, xác minh, làm rõ hành vi những nhiễu, gây khó khăn trong giải quyết TTHC theo phản ánh của các phương tiện thông tin đại chúng và của người dân, doanh nghiệp; xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có liên quan theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; kịp thời chấn chỉnh việc giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của sở, ngành, địa phương.

11. Định kỳ hàng tháng công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, cấp tỉnh, Cổng thông tin điện tử của sở, ngành, địa phương để tổ chức, cá nhân theo dõi, giám sát.

12. Tăng cường hơn nữa công tác thẩm định quy định TTHC tại đề nghị, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm chỉ ban hành TTHC thật sự cần thiết, hợp lý, hợp pháp và chi phí tuân thủ thấp nhất.

13. Kiểm tra rà soát việc kết nối, cung cấp dịch vụ công thiết yếu theo Đề án 06, Quyết định số 422/QĐ-TTg ngày 04/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh kết nối Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Công khai kết quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh; định kỳ hàng tháng báo cáo UBND tỉnh danh sách các cơ

quan, tổ chức, cá nhân chậm, muộn trong giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

14. Tiếp tục thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra công vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao, trong đó chú trọng kiểm tra việc thực hiện các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh về cải cách hành chính tại một số sở, ngành, địa phương. Đồng thời đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai công tác này tại các đơn vị, địa phương bảo đảm thực chất, hiệu quả, kỷ luật, kỷ cương hành chính.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố:

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao để chủ động tổ chức triển khai thực hiện, bảo đảm chất lượng và tiến độ các nội dung nhiệm vụ trọng tâm theo Kế hoạch này.

b) Bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch này trong dự toán ngân sách năm 2023 được cấp có thẩm quyền giao; khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách nhà nước để thực hiện.

c) Hàng tháng, xây dựng báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này, cùng với tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC, gửi Văn phòng UBND tỉnh để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

2. Văn phòng UBND tỉnh:

a) Hướng dẫn các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện báo cáo tình hình, kết quả công tác cải cách TTHC, trong đó lồng ghép các nội dung nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, Công điện số 644/CĐ-TTg ngày 13/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường trách nhiệm, nâng cao hiệu quả công tác cải cách TTHC, kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; tổ chức triển khai báo cáo này trên Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ;

b) Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc của sở, ngành, địa phương, định kỳ hàng tháng báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, P. KSTTHC;
- Lưu: VT, KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh